Bài tập chương III

(SQL)

1. a. select NCC.TênNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where (N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH) and (M.MàuSắc=”đỏ”)

b. select NCC.MSNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where ((N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH)) and ( M.MàuSắc in (“đỏ”, “xanh”) )

c. select NCC.MSNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where ((N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH))

and ( (count(M.MàuSắc=”đỏ”)>=1) and (count(M.MàuSắc=”xanh”)>=1) )

d. select NCC.MSNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where ((N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH)) and ( count(M.MàuSắc=”đỏ”) = count(MSMH) )

e. select NCC.MSNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where ((N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH)) and ( count(M.MàuSắc=”đỏ”) + count(M.MàuSắc=”xanh”) = count(MSMH) )

f. select NCC.MSNCC

from NCC as N, MặtHàng as M, CungCấp as C

where ((N.MSNCC = C.MSNCC) and (M.MSMH = C.MSMH)) and ( count(M.MàuSắc=”đỏ”)=count(MSMH) or count(M.MàuSắc=”xanh”) = count(MSMH) )

1. a. select Nhânviên.Họtên, Nhânviên.Tuổi

from nhânviên as N, phòng as P, làmviệc as L

where (N.MSNV=L.MSNV) and (P.MSP=L.MSP) and ( P.tênPhòng=“Tổ c chức” and P.tênphòng= “kế hoạch” )

b. select làmviệc.MSP, count(MSNV)

from làmviệc as L

group by MSP

Having count (MSNV)>20

c. select Nhânviên.họvàtên

from nhânviên as N, phòng as P, làmviệc as L

where (N.MSNV=L.MSNV) and (P.MSP=L.MSP) and (N.Lương>sum(Ngânquỹ))

3.a. select Dựán.TênDA

from Nhân viên as N, Phòng as P, tham gia as T, dự án as D

where (N.MãNV=T.MãNV) and (N.MaxP=P.maxP) and(D.mã DA = T.MaxDA)

and (D.Ngân sách between 50000 and 100000)

b. select N.Họ tên

from Nhân viên as N, Phòng as P, tham gia as T, dự án as D

where (N.MãNV=T.MãNV) and (N.MaxP=P.maxP) and(D.mã DA = T.MaxDA)

and (D.Tên=”Quản lý đào tạo”)

c. select N.Họ tên

from Nhân viên as N, Phòng as P, tham gia as T, dự án as D

where (N.MãNV=T.MãNV) and (N.MaxP=P.maxP) and(D.mã DA = T.MaxDA)

and (D.Tên=”Quản lý đào tạo”) and (D.Tên=”Đào tạo từ xa”)

d. select N.Họ tên

from Nhân viên as N, Phòng as P, tham gia as T, dự án as D

where (N.MãNV=T.MãNV) and (N.MaxP=P.maxP) and(D.mã DA = T.MaxDA)

and (D.Tên=”Quản lý đào tạo”) and (not D.Tên=”Đào tạo từ xa”)

4.a. select distinct Mônhọc.tênMH

from Mônhọc

b. select S.MSSV, S.Họ tên, S.Ngày sinh

from Sinh viên as S

where quêquán=”Hà Nội”

c. select MSSV

from Đăng ký

where MSMH in (“M1”, M2”)

d. select tênMH

from Môn Học

where MSSV=20042325